

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Quang Vĩnh C, sinh năm 1984;

Địa chỉ thường trú: Đường B, Phường A, Quận X, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 1990;

Địa chỉ thường trú: Đường B, Phường A, Quận X, Thành Phố Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ông Quang Vĩnh C và bà Nguyễn Thị Thảo N thật sự tự nguyện ly hôn và tự khai là không có con chung; không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Quang Vĩnh C và bà Nguyễn Thị Thảo N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Quang Vĩnh C và bà Nguyễn Thị Thảo N không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Quang Vĩnh C và bà Nguyễn Thị Thảo N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Quang Vĩnh C và bà Nguyễn Thị Thảo N không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền Ông Quang Vĩnh C và bà Nguyễn Thị Thảo N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0009720 ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND Quận X;
- UBND Phường A, Quận X, TP. Hồ Chí Minh  
(Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 16/2015,  
quyển số 01/2015 ngày 12/3/2015);
- Chi Cục THADS Quận X;
- Đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Thanh Trang**